

Chương 1. Câu hỏi thảo luận

1. Nếu bạn là nhà lãnh đạo quốc gia, nhiệm vụ kinh tế đặt ra cho bạn là gì ? Bạn dùng các công cụ chủ yếu nào để hoàn thành các nhiệm vụ trên ?
2. Bạn lựa chọn đồng tổng cầu đồng biến hay nghịch biến để phân tích kinh tế vĩ mô ? Vì sao ?
3. Quan điểm của Keynes về tổng cung gợi ý cho bạn điều gì về nền kinh tế thị trường hiện đại ?
4. Tại sao hiện nay các nhà kinh tế thường hay dùng GDP hơn là dùng GNP ?
5. Thông qua dòng luân chuyển kinh tế vĩ mô mở rộng, bạn có nhận xét gì về trạng thái cân bằng của nền kinh tế ?
6. Vì sao GDP không phản ánh đầy đủ mức sống của một nước ?
7. Nền kinh tế có 5 nhà sản xuất: nông dân, thợ đá, thợ làm cối xay, hàng xáo và hàng bún. Hàng bún bán thành phẩm của mình cho người tiêu dùng cuối cùng là 4.000 đ. Trong quá trình sản xuất bún, nhà sản xuất này phải mua gạo (1.500 đ) và cối xay bột (1.500 đ). Hàng xáo mua thóc của nông dân (1.000 đ), thợ làm cối xay mua đá của thợ đá (1.000 đ).
Tính GDP của nền kinh tế trên.

Chương 2

1. Gia đình bạn chi tiêu tối thiểu bao nhiêu đồng một tháng ? Bao nhiêu thì vừa đủ ? Hãy vẽ đồ thị hàm tiêu dùng của gia đình bạn. MPC là bao nhiêu nếu đồng tiêu dùng là đồng thẳng ?
2. Nền kinh tế luôn luôn không có tích lũy từ nội bộ sẽ có đồng hàm tiêu dùng thế nào ?
3. Vẽ đồ thị hàm tiết kiệm trên cơ sở mức tiêu dùng tối thiểu và mức tiêu dùng vừa đủ của gia đình bạn. Nếu đồng tiết kiệm là đồng thẳng, MPS là bao nhiêu ?
4. Đầu tư trong kinh tế học vĩ mô có khác gì với đầu tư nói chung ?

5. Trạng thái và xu hướng vận động của nền kinh tế nh- thế nào khi tiết kiệm lớn hơn hoặc nhỏ hơn đầu t- ?
6. Trạng thái và xu hướng vận động của nền kinh tế nh- thế nào khi $C + I$ nằm phía trên đ- ờng 45° hoặc phía d- ưới đ- ờng 45° ?
7. Nền kinh tế đang ở trong tình trạng suy thoái. Điều gì sẽ xảy ra nếu ông A đầu t- vào nền kinh tế một l- ượng vốn t- rong đối lớn ?
8. Sản l- ượng cân bằng của nền kinh tế là bao nhiêu khi đầu t- là 100 và hàm tiêu dùng là $C = 0,7Y$. Sản l- ượng cân bằng sẽ lớn hơn hay nhỏ hơn khi hàm tiêu dùng là $C = 50 + 0,6Y$ và đầu t- vẫn là 100 ?

ch- ơng 3

1. Khi chính phủ tăng chi tiêu, nền kinh tế sẽ thay đổi nh- thế nào ? Nếu bạn là nhà lãnh đạo quốc gia, trong tr- ờng hợp nào thì bạn tăng chi tiêu chính phủ ?
2. Khi chính phủ đánh thuế, nền kinh tế sẽ thay đổi thế nào ? Trong tr- ờng hợp nào thì chính phủ cần phải tăng thuế ?
3. Vì sao khi ngân sách chính phủ cân bằng vẫn làm cho sản l- ượng cân bằng của nền kinh tế tăng lên ?
4. Chính phủ sẽ thực hiện các công cụ nào trong chính sách tài khoá để làm giảm bớt phản ứng của GDP tr- ớc các cú sốc ?
5. Nếu bạn là nhà lãnh đạo quốc gia, bạn sẽ thực hiện chính sách tài khoá nh- thế nào khi nền kinh tế bị suy thoái nghiêm trọng ?
6. Vì sao số nhân trong nền kinh tế mở nhỏ hơn số nhân trong nền kinh tế đóng ?
7. Nền kinh tế có các dữ liệu sau:

$$I = 120 ; C = 0,7Y ; NT = G = 80$$

- a. Tính sản l- ượng cân bằng tr- ớc và sau khi có NT và G.
- b. Vẽ đồ thị.

ch- ơng 4

1. Ng- ời ta giữ tiền vì những động cơ gì ? Giá cả hàng hoá, dịch vụ tăng gấp đôi nh- ng l- ượng cầu tiền thực tế vẫn nh- cũ trong tr- ờng hợp nào ?

2. Trong trường hợp nào thì ngân hàng thợ vàng gặp phải “Sự hoảng loạn tài chính” ? Mức cung tiền khi có ngân hàng thợ vàng gợi ý cho bạn điều gì về thị trường tiền tệ ?
3. Giả sử số nhân làm hoán chuyển 1 triệu đồng tiền mặt trong lưu thông thành 10 triệu đồng của các khoản gửi ngân hàng mà dựa vào đó ngân hàng ta có thể dùng như một phương tiện thanh toán . Nếu tất cả ngân hàng cho vay đều đòi lại thì lưu lượng tiền còn bao nhiêu ? Bạn có nhận xét gì về điều này ?
4. Các ngân hàng thương mại trong một nền kinh tế giữ 5% tiền gửi dưới dạng dự trữ tiền mặt. Tiền giữ trong dân bằng 25% tiền gửi ngân hàng của họ. Cơ sở tiền trong nền kinh tế là 20 tỷ đồng.
 - a. Tính số nhân tiền đơn giản.
 - b. Tính số nhân tiền mở rộng.
 - c. Quỹ tiền tệ là bao nhiêu.
 - d. Các ngân hàng vẫn lựa chọn giữ tiền như cũ nhưng dự trữ trong dân tăng 30% thì số nhân tiền mở rộng là bao nhiêu ?

Chương 5

1. Hệ thống ngân hàng tác động tới mức cung tiền như thế nào khi các ngân hàng đều dự trữ 100% tiền gửi ?
2. Vì sao đồng cung tiền luôn luôn đi ngược với trực giác ? Điều gì có thể làm thay đổi sự cân bằng trên thị trường tiền tệ ?
3. Vì sao công cụ nghiệp vụ thị trường mở lại tỏ ra hiệu quả hơn các công cụ khác?
4. Giả sử các ngân hàng thương mại quyết định giữ 5% tiền gửi dưới dạng dự trữ tiền mặt. Tiền giữ trong dân bằng 30% tiền gửi của họ trong ngân hàng. Cơ sở tiền trong nền kinh tế là 50 tỷ đồng.
 - a. Lưu lượng cung tiền là bao nhiêu ?
 - b. Lưu lượng cung tiền là bao nhiêu nếu ngân hàng trung ương buộc các ngân hàng thương mại phải giữ 10% ?

- c. L- ợng cung tiền là bao nhiêu nếu ngân hàng trung - ợng nâng lãi suất chiết khấu làm cho các ngân hàng th- ợng mại quyết định giữ thêm 5% ?
- d. L- ợng cung tiền giảm bao nhiêu nếu ngân hàng trung - ợng tiến hành các nghiệp vụ thị tr- ờng mở để giảm 2 tỷ đồng trong cơ số tiền ?
- e. Nền kinh tế ở trạng thái nh- thế nào thì ngân hàng trung - ợng thực hiện các việc b, c, d ? Điều đó có đồng thời đạt đ- ợc các mục tiêu của kinh tế vĩ mô hay không ?

ch- ợng 6

1. Khi dùng đ- ờng tổng chi tiêu và đ- ờng 45⁰ để phân tích tác động của chính sách tài khoá và chính sách tiền tệ của chính phủ, chúng ta gặp phải những hạn chế nh- thế nào ?
2. Việc sử dụng mô hình IS - LM có điều gì t- ợng tự nh- khi phân tích thị tr- ờng các nhân tố sản xuất trong phần kinh tế học vi mô ?
3. Các mô hình nào có thể biểu diễn sự cân bằng trên thị tr- ờng hàng hoá ?
4. Theo mô hình IS - LM, điều gì sẽ xảy ra đối với lãi suất, thu nhập, tiêu dùng và đầu t- khi:
 - a. Ngân hàng trung - ợng tăng cung ứng tiền tệ ?
 - b. Ngân hàng trung - ợng giảm cung ứng tiền tệ ?
 - c. Chính phủ tăng chi tiêu vào hàng hoá và dịch vụ ?
 - d. Chính phủ giảm chi tiêu vào hàng hoá và dịch vụ ?
 - e. Chính phủ tăng thuế ?
 - f. Chính phủ giảm thuế ?
 - g. Chính phủ tăng mức mua hàng và tăng thuế với quy mô nh- nhau ?
 - h. Chính phủ đồng thời thắt chặt tiền tệ và tài khoá ?
5. Nền kinh tế có các dữ liệu sau:

$$C = 100 + 0,7Y$$

$$I = 50 - 10i$$

$$G = NT = 100$$

Hãy vẽ đường IS với i ở mức từ 0 đến 5 cho nền kinh tế này.

Chương 7

1. Bạn có nhận xét gì về lời phát biểu của một ứng cử viên: “Nếu tôi đắc cử tổng thống, tôi sẽ nâng cao mức sống cho nhân dân và giải quyết triệt để nạn thất nghiệp” ?
2. Trợ cấp thất nghiệp có tác động như thế nào tới thị trường lao động ?
3. Giả định rằng tỷ lệ thất nghiệp là 9% và GDP là 36 tỷ USD, hãy ước tính gần đúng GDP tiềm năng nếu tỷ lệ thất nghiệp tự nhiên là 5% ?
4. Bạn có ý kiến như thế nào về nhận định sau: “Ngờ thất nghiệp ở Việt Nam ít bị căng thẳng hơn so với ngờ thất nghiệp ở các nước phát triển” ?
5. Bạn nhận xét như thế nào về vấn đề việc làm và thất nghiệp ở khu vực nông thôn nước ta ?
6. Thông qua mô hình IS - LM bạn có thể đưa ra các giải pháp hạn chế thất nghiệp như thế nào ?

Chương 8

1. Giả sử năm 1985 nền kinh tế A tiêu dùng 5 mặt hàng với tỷ lệ trong ngân sách như sau: lương thực 50%, quần áo 5%, xe đạp 30%, xi măng 10% và thép 5%.

Giá các mặt hàng so với năm 1984:

Giá lương thực tăng từ 100 đ/kg lên 800 đ/kg

Giá quần áo tăng từ 1000 đ/bộ lên 2000 đ/bộ

Giá xe đạp tăng từ 3000 đ/chiếc lên 6000 đ/chiếc

Giá xi măng tăng từ 3000 đ/tấn lên 4000 đ/tấn

Giá thép tăng từ 2000 đ/tạ lên 3000 đ/tạ

Tỷ lệ lạm phát năm 1985 của nền kinh tế A là bao nhiêu ?

2. Lạm phát làm cho người trẻ bị thiệt hại hay người già bị thiệt hại ?
3. Theo bạn, có cần phải chống thiếu hụt hay không ? Vì sao ?
4. Đường Phillips ngắn hạn có đúng với trường hợp Việt Nam hay không ?
5. Tại sao có hiện tượng lạm phát ?

6. Thông qua mô hình IS - LM bạn có thể đưa ra các giải pháp chống lạm phát như thế nào ? Các giải pháp này gợi ý cho bạn điều gì về mối quan hệ giữa thất nghiệp và lạm phát nói riêng và quan hệ giữa các vấn đề kinh tế vĩ mô nói chung ?

Chương 9

1. Bạn có nhận xét gì về mức sống hiện nay của nhân dân Việt Nam so với các năm 1930, 1960 và 1986? Tương tự, bạn có nhận xét gì về Thái Lan, Hàn Quốc và Malaysia ?

2. Vì sao trong nền kinh tế tri thức, con người và kỹ thuật là biến số chính của hàm sản xuất ?

3. Mô hình tăng trưởng kinh tế Solow có gợi ý điều gì về lựa chọn chiến lược phát triển kinh tế của Việt Nam ?

4. Vì sao tăng trưởng kinh tế quá nhanh thường dẫn tới lạm phát ? Chính phủ cần phải làm gì trong chính sách tài khóa và tiền tệ để khắc phục tình trạng trên ?

5. Hãy vẽ đồ thị thể hiện chu kỳ chính trị của một số chính trị gia mà bạn biết . Đồ thị này gợi ý cho bạn điều gì về chu kỳ kinh doanh ?

6. Theo bạn , nguyên nhân của chu kỳ kinh doanh là gì ?

7. Bạn lựa chọn mô hình phát triển đất nước như thế nào ?

Chương 10

1. Tại sao các nước lại buôn bán với nhau ?

2. Vì sao khi có thương mại quốc tế , giá trị trên trục tung hình 10.1 (a) lại tăng từ 30 lên 45 và trên trục hoành hình 10.1 (b) lại tăng từ 20 lên 30 ?

3. Theo bạn, có nên đánh thuế vào hàng nhập hay không ? Vì sao ?

4. Tại sao nhận định sau đây là đúng :

“ Sử dụng thuế quan khách quan hơn sử dụng hạn ngạch “

Điều này gợi ý cho bạn về phương pháp chống tham nhũng như thế nào ?

5. Bạn đồng ý với những lập luận nào về bảo hộ mậu dịch ? Vì sao ?

6. Thị trường ngoại hối có đặc điểm gì khác với thị trường hàng hoá thông thường ?

7. Vì sao bản tin thời sự có thể đi a tin : “Do đồng yên Nhật Bản lên giá nên ngành đóng tàu Hàn Quốc có mức tăng tr-ởng khá “ ?

8. Cuộc khủng hoảng tài chính tiền tệ - tài chính Đông , vừa qua gợi ý cho bạn điều gì về thị tr-ởng tiền tệ ?

9. Tại sao phải phối hợp kinh tế toàn cầu ?